TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** TỈNH B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 366/2023/QĐCNTTLH	*T, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của ông Lê Nguyễn Lưu T và bà Nguyễn Ngọc T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 23 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Lê Nguyễn Lưu T và bà Nguyễn Ngọc T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 27 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

+ Ông Lê Nguyễn Lưu T, sinh năm 1982; thường trú: Tổ A, ấp L, xã L, huyện B, tỉnh B.

+ Bà Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1983; thường trú: 133D ấp A, xã A, thành phố T, tỉnh B.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Nguyễn Lưu T và bà Nguyễn Ngọc T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Nguyễn Lưu T và bà Nguyễn Ngọc T1 có 02 con chung là Lê Nguyễn Duy B, sinh ngày 15/10/2007 và Lê Ngọc Bảo V, sinh ngày

06/02/2016. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Ngọc T1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Lê Nguyễn Duy B và Lê Ngọc Bảo V.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Ngọc T1 không yêu cầu ông Lê Nguyễn Lưu T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh B;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Ủy ban nhân dân xã A, thành phố T, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Trung Tín